TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 20 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 21/2026/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Kim Y**, sinh năm 1995; căn cước số: 084195003347; nơi thường trú: Ấp K, xã S, tỉnh Vĩnh Long;

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1993; căn cước số: 084093011026; nơi thường trú: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Kim Y và anh Nguyễn Văn T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim Y và anh Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Văn L, sinh ngày 16/06/2014 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu L, anh T không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con chung; giao con chung Nguyễn Thị Huỳnh L1, sinh ngày 01/07/2015 cho chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, phù hợp với nguyện vọng của cháu L1, chị Y không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Kim Y và anh Nguyễn Văn T không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị Kim Y và anh Nguyễn Văn T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Kim Y và anh Nguyễn Văn T mỗi người phải chịu là 75.000 đồng, chị Y tự nguyện chịu thay án phí cho anh T. Do đó chị Trần Thị Kim Y phải chịu tổng cộng là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000657 ngày 12/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị Kim Y số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 12 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 12 – Vĩnh Long;
- UBND xã T (Chứng nhận kết hôn ngày 12/6/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Ân